

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – GI
TỈNH GI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST

Ngày 30 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – GI, TỈNH GI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Á.

Bà Phạm Hoàng Diễm My.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Gi, tỉnh Gi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gi, tỉnh Gi tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nhật Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Gi, tỉnh Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1996 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Đ; căn cước công dân số 048096008464, cấp ngày 07/02/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ: Nguyễn Thị Cẩm Th, sinh năm 1998, con: Có 01 người sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2026 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị Bích Ph, sinh năm 1972, chết ngày 06/5/2025. Nơi cư trú trước khi chết: Khu phố 5, phường B, tỉnh Gi.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1950 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Ông Tạ Văn M, sinh năm 1962.

+ Chị Tạ Thị Bích T, sinh năm 1992.

+ Chị Tạ Thị Bích T1, sinh năm 1994.

+ Anh Tạ Chí T2, sinh năm 1997.

+ Anh Tạ Quốc Th, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, phường B, tỉnh Gi.

Người đại diện theo ủy quyền của chị T, chị T1, anh T2, anh Th: Ông Tạ Văn M, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, tỉnh Gi (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn H.

Địa chỉ: 77 Nguyễn Mậu T, phường H, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật của công ty:

1. Ông Lê Quang V, sinh năm 1966, Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 59 đường Nguyễn Phan V, phường S, thành phố Đ.

2. Anh Nguyễn Tôn Tr, sinh năm 1992, Chức vụ: Phó giám đốc

Địa chỉ: Số 85 Lê Thanh Ngh, phường H, thành phố Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Quang V: Anh Nguyễn Tôn Tr, sinh năm 1992, Chức vụ: Phó giám đốc; Địa chỉ: Số 85 Lê Thanh Ngh, phường H, thành phố Đ (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Ông Ngô V, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, tỉnh Gi.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Gi.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Ph, xã N, thành phố Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Hưng Vinh đặt trụ sở tại số 77 đường Nguyễn Mậu Tài, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng. Trưa ngày 06/5/2025, Nguyễn Đức H điều khiển xe ô tô biển số 43H-000.58 của Công ty TNHH Hưng Vinh từ tỉnh Gia Lai về thành phố Đà Nẵng. Khoảng 14 giờ 38 phút ngày 06/5/2025, H điều khiển xe ô tô biển số 43H-000.58 theo hướng Nam - Bắc, trên làn đường xe cơ giới phía Tây của phần đường phía Đông Quốc lộ 1 với tốc độ khoảng 60km/h đến Km1150+700 thuộc địa phận khu phố Diễn Khánh, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai. Lúc này, có bà Lê Thị Bích Phượng là nhân viên hợp đồng của Công ty TNHH bảo trì và xây dựng đường bộ Bình Định đang dọn vệ sinh ở dải phân cách cố định giữa đường. Bà Phượng trang bị cộ tự chế gắn vào xe mô tô có biển số 65C1-136.15 và biển cảnh báo nguy hiểm phía sau lưng về hướng Nam

để cảnh báo các phương tiện lưu thông. Do ngủ gật, không chú ý quan sát nên H điều khiển xe ô tô biển số 43H-000.58 tông vào cột tự chế làm cột tự chế trượt về phía trước đẩy bà Phụng văng sang làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Tây Quốc lộ 1. Lúc này, có Ngô V và điều khiển xe ô tô biển số 77C-135.25 của bà Nguyễn Thị H theo hướng Bắc – Nam cũng vừa đến tông vào bà Phụng gây tai nạn.

Hậu quả: Bà Lê Thị Bích Phụng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn và tử vong ngày 06/5/2025; cột tự chế, xe mô tô gắn biển số 65C1 - 136.15 và xe ô tô biển số 43H - 000.58 bị hư hỏng.

Thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Đức H không có nồng độ cồn trong máu và âm tính với các chất ma túy được test.

Theo Kết luận giám định tử thi số 146/KLGĐTT-PYBBĐ ngày 27/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai): Lê Thị Bích Phụng chết do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy + đa thương tích điều trị không hồi phục.

Theo Kết luận định giá tài sản số 97 và 98/HĐĐGTS cùng ngày 11/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai): Giá trị thiệt hại xe mô tô biển số 65C1 - 136.15 và cột tự chế là 4.265.000 đồng; xe ô tô biển số 43H - 000.58 là 16.050.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ, sau đó trả lại các xe ô tô và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp; hiện còn tạm giữ 01 cột tự chế gắn 01 xe mô tô biển số 65C1 - 136.15, 01 giấy phép lái xe ô tô của Nguyễn Đức H.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức H đã bồi thường 150.000.000 đồng, các đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Bích Phụng không yêu cầu gì thêm, chủ xe ô tô biển số 43H - 000.58 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKSKV6 ngày 05 tháng 01 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức H. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Nguyễn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 480146011917, do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/01/2017 mang tên Nguyễn Đức H.

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 xe mô tô gắn biển số 65C1-136.15, số máy: 1P52FMH-320296049, số VVHC022VT015213CH022VT, xe bị hư, không kiểm tra tình trạng bên trong;

01 cốp tự chế, kích thước thùng cốp (1,46 x 0,97)m, khung kim loại phía trước kích thước (86 x 83 x 37)cm, cố định với xe mô tô;

01 khung kim loại phía trên có gắn biển báo hiệu “Nguy hiểm”, kích thước (1,09 x 1,21)m;

01 biển báo có dòng chữ “XIN LỖI ĐÃ LÀM PHIỀN ĐẾN BẠN”, kích thước (1,2 x 1,4)m, phía trên có các màu xanh, trắng, đỏ, cam.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 38 phút ngày 06/5/2025, tại Km1150+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận khu phố Diên Khánh, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai,

Nguyễn Đức H điều khiển xe ô tô biển số 43H - 000.58 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường gây tai nạn làm chết bà Lê Thị Bích Phượng. Hành vi của Nguyễn Đức H là vi phạm khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của của bà Lê Thị Bích Phượng một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.
- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Bích Phượng; tại biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2025 (bút lục 173, 174) người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Tạ Văn Mạnh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/2025/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao về xác thực Văn bản hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Từ những phân tích trên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[6] *Về bồi thường thiệt hại*: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 480146011917, do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/01/2017 mang tên Nguyễn Đức H.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 xe mô tô gắn biển số 65C1-136.15, số máy: 1P52FMH-320296049, số VVHC022VT015213CH022VT, xe bị hư, không kiểm tra tình trạng bên trong;

+ 01 cột tự chế, kích thước thùng cột (1,46 x 0,97)m, khung kim loại phía trước kích thước (86 x 83 x 37)cm, cố định với xe mô tô;

+ 01 khung kim loại phía trên có gắn biển báo hiệu “Nguy hiểm”, kích thước (1,09 x 1,21)m;

+ 01 biển báo có dòng chữ “XIN LỖI ĐÃ LÀM PHIỀN ĐẾN BẠN”, kích thước (1,2 x 1,4)m, phía trên có các màu xanh, trắng, đỏ, cam.

[8] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Nguyễn Đức H điều khiển xe ô tô biển số 43H - 000.58 tông vào cột tự chế làm cột tự chế trượt về phía trước đẩy bà Lê Thị Bích Phượng văng sang làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Tây Quốc lộ 1 tạo ra sự kiện bất ngờ, nên Ngô Và điều khiển xe ô tô biển số 77C-135.25 không thể xử lý né tránh. Vì vậy, Ngô Và không có lỗi trong vụ tai nạn.

[9] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 6; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 480146011917, do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/01/2017 mang tên Nguyễn Đức H.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 xe mô tô gắn biển số 65C1-136.15, số máy: 1P52FMH-320296049, số VVHC022VT015213CH022VT, xe bị hư, không kiểm tra tình trạng bên trong;

+ 01 cộ tự chế, kích thước thùng cộ (1,46x0,97)m, khung kim loại phía trước kích thước (86 x 83 x 37)cm, cố định với xe mô tô;

+ 01 khung kim loại phía trên có gắn biển báo hiệu “Nguy hiểm”, kích thước (1,09 x 1,21)m;

+ 01 biển báo có dòng chữ “XIN LỖI ĐÃ LÀM PHIỀN ĐẾN BẠN”, kích thước (1,2 x 1,4)m, phía trên có các màu xanh, trắng, đỏ, cam.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Gia Lai)

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gi;
- VKSND tỉnh Gi;
- VKSND khu vực 6 - Gi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gi;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Gi;
- CQ THAHS Công an tỉnh Gi;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Phương Quang

